

Số: /KH-TTr

Tây Ninh, ngày 14 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH
Thanh tra năm 2019

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Công văn số 1835/TTCP-KHTCTH ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Thanh tra Chính phủ, về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2019;

Thanh tra tỉnh xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2019 với những nội dung:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quan trọng của các ngành, các cấp và thanh tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cơ quan, tổ chức, đơn vị (nhất là các ngành, lĩnh vực, địa phương có dấu hiệu vi phạm, dư luận xã hội phản ánh tiêu cực, tham nhũng, phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo). Hoạt động thanh tra chuyên ngành tập trung những nội dung, vấn đề gây bức xúc trong đời sống xã hội, các vi phạm pháp luật và chân chính hoạt động của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành, thực thi pháp luật chuyên ngành. Hạn chế tối đa sự chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra. Tăng cường kiểm tra, thanh tra lại các kết luận thanh tra cấp dưới; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra. Khắc phục tình trạng chậm ban hành kết luận thanh tra. Nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra, xử lý nghiêm minh, kịp thời, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật; thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát về cho nhà nước; kịp thời ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm pháp luật, chấn chỉnh hoạt động quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội, kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật trên lĩnh vực được thanh tra.

2. Triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chú trọng xem xét, giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ việc khiếu nại, tố cáo ngay từ ban khi mới phát sinh tại cơ sở, địa phương, theo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với thực tiễn. Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư. Tập trung thực hiện kế hoạch kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài để góp phần ổn định chính trị - xã hội.

3. Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật; tiếp tục đẩy mạnh thực thi Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi); tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng để nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác thanh tra

1.1. Thanh tra việc quản lý và sử dụng đất đối với đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường quốc doanh tại Ban quản lý Vườn quốc gia Lò Gò – Xa Mát (01 cuộc).

1.2. Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn đối với Ban chỉ đạo Huyện Dương Minh Châu (01 cuộc).

1.3. Thanh tra công tác quản lý, sử dụng đất đối với UBND huyện Tân Châu (01 cuộc).

1.4. Thanh tra việc mua sắm trang thiết bị dạy học do Sở Giáo dục và Đào tạo làm chủ đầu tư (01 cuộc).

1.5. Thanh tra trách nhiệm thủ trưởng về thực hiện các luật: Luật Tiếp công dân, Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND huyện Tân Biên và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của Sở, của UBND huyện có liên quan đến các luật này (02 cuộc).

1.6. Thanh tra Dự án đường và cầu Bến Đình đối với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng ngành giao thông.

(Nội dung chi tiết trong danh mục các cuộc thanh tra kèm theo)

* Thanh tra vụ việc do Chủ tịch UBND tỉnh giao; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, khách quan các kết luận thanh tra của sở, huyện.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật khiếu nại, Luật Tố cáo (sửa đổi), Luật Tiếp công dân, các nghị định quy định chi tiết thi hành luật, các thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, địa phương, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 80%.

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của Thanh tra Chính phủ.

- Tăng cường hoạt động quản lý Nhà nước và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (tập trung ở khu vực xã, phường, thị trấn); vận hành và cập nhật thường xuyên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Tập trung triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi) và Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi); thông tư hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng.

- Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt và trả lương, thu nhập qua tài khoản...

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác kê khai, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực (*nhất là trong quy hoạch sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư và dự án đầu tư, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức*); phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Thực hiện tốt việc khen thưởng, bảo vệ người tố cáo và tố giác hành vi tham nhũng.

- Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin cho báo chí để góp phần thực hiện có hiệu quả hơn công tác phòng, chống tham nhũng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thanh tra tỉnh đã triển khai Công văn số 1835/TTCP-KHTCTH ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Thanh tra Chính phủ, về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2019 đến Thanh tra sở, huyện, thành phố, đồng thời xây dựng kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh, bảo đảm đúng Định hướng chương trình thanh tra của Thanh tra Chính phủ và quy định của pháp luật về thanh tra.

2. Chánh Thanh tra sở, huyện, thành phố căn cứ vào Kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh; yêu cầu công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của ngành, của địa phương; vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật được đăng tải trên báo chí hoặc dư luận xã hội xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2019 trình Giám đốc sở, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Thanh tra và tổ chức thực hiện.

3. Trong quá trình xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh, sở, huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ để hạn chế chồng chéo trong hoạt động thanh tra; chú trọng thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp.

- Thanh tra tỉnh chủ động tránh chồng chéo với kế hoạch thanh tra của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra bộ, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thanh tra có liên quan để trao đổi, thống nhất, khắc phục sự chồng chéo trong kế hoạch thanh tra. Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì việc rà soát, xử lý chồng chéo trong kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh, Thanh tra sở, Thanh tra huyện. Thanh tra sở, Thanh tra huyện gửi dự thảo kế hoạch thanh tra về Thanh tra tỉnh để rà soát, xử lý chồng chéo trước khi trình cấp thẩm quyền phê duyệt.

3. Chánh Thanh tra tỉnh chủ động và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị thuộc Kiểm toán Nhà nước để trao đổi, thống nhất xử lý chồng chéo trong kế hoạch thanh tra, kiểm toán, theo đó, trong 01 năm kế hoạch, không được tiến hành thanh tra, kiểm toán cùng 01 nội dung tại 01 đối tượng cụ thể (*cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp*). Trường hợp không trùng về nội dung thì cơ quan, đơn vị được giao thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm toán trao đổi, thống nhất, tránh chồng chéo về thời gian tiến hành thanh tra, kiểm toán.

4. Kế hoạch thanh tra năm 2019 sau khi được phê duyệt phải gửi về cơ quan thanh tra cấp trên, Kiểm toán Nhà nước và thông báo cho đối tượng thanh tra, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

5. Chánh Thanh tra tỉnh, sở, huyện, thành phố tăng cường chỉ đạo, điều hành và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch thanh tra; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động thanh tra; phát động phong trào thi đua thực hiện định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra năm 2019 đạt hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc kịp thời phản ánh về Thanh tra tỉnh (qua Văn phòng) để được hướng dẫn cụ thể./

CHÁNH THANH TRA

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
 - Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV;
 - Cục III TTCP;
 - Lđ Thanh tra tỉnh;
 - Các phòng nghiệp vụ;
 - Thanh tra sở, huyện;
 - Trang thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
 - Lưu: VT, HS.
- (Hâý).

